



Tin TÀI CHÍNH – NGÂN HÀNG



Tin KINH TẾ VIỆT NAM



Tin KINH TẾ THẾ GIỚI

Thông tin được tổng hợp từ các nguồn báo điện tử chính thống trong nước và quốc tế, cụ thể:

- Trong nước: chinhphu, sbv, gso, vietstock,...
- Quốc tế: bloomberg, goldprice, tradingeconomics,...

BP.NGHIÊN CỨU & PHÁT TRIỂN – PHÒNG KẾ HOẠCH

[a] 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Tp.HCM

[t] (028) 38 469 516 (1813/1819) – [e] kehoach@sacombank.com

Tin nổi bật

Với những thách thức hiện nay, SSI ước tính lợi nhuận trước thuế của các ngân hàng sẽ tăng 10% so với cùng kỳ (thấp hơn so với ước tính trước đó là 13,8%). Mức tăng trưởng tại các ngân hàng thương mại Nhà nước sẽ khả quan hơn (tăng 18,5% so với cùng kỳ) so với các ngân hàng thương mại cổ phần (tăng 4,9% so với cùng kỳ). Theo SSI, chỉ khi giải quyết được những vấn đề pháp lý dự án bất động sản, các ngân hàng mới có thể kỳ vọng vào sự phục hồi mạnh mẽ trong nửa cuối năm 2024.

Bảng chỉ số

(Thứ Sáu, ngày 02/06/2023)

Chứng khoán

VN - INDEX	1,078.39	↑	0.30%
HNX - INDEX	223.97	↑	0.52%
DOWN JONES INDUS	33,061.57	↑	0.47%
EURO STOXX 50 PR	4,257.61	↑	0.94%
CSI 300 INDEX	3,806.87	↑	0.22%

Vàng (SJC cập nhật 08h30)

SJC (Ng.đ/Lượng)	67.000	↓	-0.15%
Quốc tế (USD/Oz)	1,977.4	↑	0.76%

Tỷ giá (USD/VND)

USD/VND (BQ LNH)	23.722		-0.03%
EUR/USD	1.0760	↑	0.64%

Dầu

WTI (USD/th)	70.09	↑	3.50%
--------------	-------	---	-------



Tài chính

NGÂN HÀNG

- Thống đốc nêu 2 lý do khiến Việt Nam phải chấp nhận mất bằng lãi suất cao hơn trong năm 2022
- Ngân hàng có thể phục hồi mạnh mẽ khi giải quyết được vấn đề pháp lý cho các dự BĐS
- 'Dự địa cho các chính sách hỗ trợ lĩnh vực ngân hàng, BĐS không còn nhiều'



Kinh tế

VIỆT NAM

- Tháng 5, PMI Việt Nam tiếp tục giảm còn 45,3 điểm
- Số lượng doanh nghiệp rút khỏi thị trường chỉ là phần nổi của tảng băng
- BĐS tiếp tục khó khăn, xuất khẩu giảm mạnh hơn dự báo, đây là yếu tố tích cực cho kinh tế nửa cuối năm?



Kinh tế

QUỐC TẾ

- Lạm phát tại các nền kinh tế thuộc Eurozone có dấu hiệu hạ nhiệt
- Nhà máy trên khắp châu Á chật vật giữa lúc nhu cầu toàn cầu suy yếu
- Kinh tế Trung Quốc có dấu hiệu để mất đà phục hồi

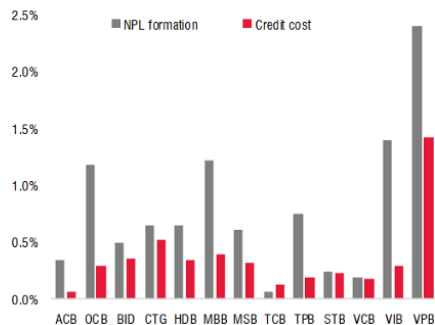
Thống đốc nêu 2 lý do khiến Việt Nam phải chấp nhận mặt bằng lãi suất cao hơn trong năm 2022



Tại phiên họp Quốc Hội sáng 1/6, Thống đốc đã có giải trình về các vấn đề các đại biểu Quốc hội quan tâm. Thống đốc cho biết, trong 2022-2023, việc điều hành chính sách tiền tệ (CSTT) trong bối cảnh đầy khó khăn thách thức, có nhiều diễn biến mới, phức tạp, khó lường hơn so với thời điểm Quốc hội, Chính phủ ban hành Nghị quyết. CSTT cũng được giao khá nhiều nhiệm vụ và những nhiệm vụ này khó đạt được cùng một lúc. Trong 2022, có 2 lý do rất quan trọng để chúng ta phải chấp nhận mặt bằng lãi suất (LS) cao hơn, đó là: (i) LS quốc tế đồng loạt tăng nhanh và mạnh. Cuối năm lạm phát sv cùng kỳ đã ở mức 5%; lạm phát cơ bản bình quân đã #5%. Chính vì vậy, việc điều hành không thể chủ quan với lạm phát; (ii) Áp lực mất giá của VND rất lớn trong 2022 khi các nước thắt chặt CSTT và USD tăng giá mạnh. Vào thời điểm tháng 9, tháng 10/2022, áp lực mất giá của VND lên đến 9-10%, nếu không có các giải pháp linh hoạt, đồng bộ thì khó có thể ổn định được mức tỷ giá chỉ mất giá 3,5% trong 2022. Vấn đề tỷ giá cũng ít được nhắc đến mà tập trung chủ yếu vấn đề LS. Khi ổn định được tỷ giá trở lại, với điều kiện tăng chậm lại của lạm phát, trong những tháng đầu năm 2023, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã quyết liệt, điều chỉnh 3 lần LS điều hành, đưa mặt bằng LS của các khoản cho vay mới ↓#0,9% bình quân sv cuối năm 2021.

Ngân hàng có thể phục hồi mạnh mẽ khi giải quyết được vấn đề pháp lý cho các dự bất động sản

Biểu đồ 2: Tỷ lệ hình thành nợ xấu và chi phí tín dụng theo quý



Theo báo cáo cập nhật ngành ngân hàng (NH) mới đây, SSI cho biết, dữ liệu vĩ mô thế giới không được khả quan như kỳ vọng và số liệu của Việt Nam (VN) cũng không ngoại lệ. Trong bối cảnh đó, các tác động đối với ngành NH có thể được thể hiện qua những yếu tố như tăng trưởng tín dụng yếu đi trong 4 tháng đầu năm, tỷ lệ hình thành nợ xấu cao hơn dự kiến, NIM thu hẹp nhiều hơn kỳ vọng và thu nhập ngoài lãi chậm lại. Với những thách thức như vậy, SSI ước tính lợi nhuận trước thuế của các NH sẽ **↑10%** sv cùng kỳ (thấp hơn sv ước tính trước đó là **↑13,8%**). Mức tăng trưởng tại ngân hàng thương mại (NHTM) Nhà nước sẽ khả quan hơn (**↑18,5%** sv cùng kỳ) sv NHTM cổ phần (**↑4,9%** sv cùng kỳ). Với những quy định được ban hành gần đây, NH VN đã có đầy đủ các công cụ và cơ chế cần thiết để giảm thiểu tác động từ tình hình kinh tế (KT) không thuận lợi nói chung và lĩnh vực bất động sản (BDS) nói riêng lên báo cáo tài chính. Tuy nhiên, các NH sẽ cân nhắc kỹ lưỡng về những khách hàng đủ điều kiện để cơ cấu lại nợ dựa trên khả năng phục hồi trong nửa cuối năm 2024. Đối với lĩnh vực BDS, giải pháp thực sự cho khó khăn hiện tại và quyết định triển vọng của NH trong nửa cuối 2024 là sự tiến triển về mặt pháp lý của dự án BDS. Chỉ khi giải quyết được các vấn đề này, các NH mới có thể kỳ vọng vào sự phục hồi mạnh mẽ trong nửa cuối năm 2024.



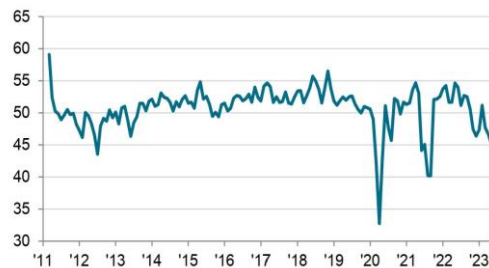
'Dư địa cho các chính sách hỗ trợ lĩnh vực ngân hàng, bất động sản không còn nhiều'

Tại báo cáo vĩ mô mới phát hành, BVSC cho biết, trong tháng 5, LS huy động 12 tháng ở các NH mà tổ chức này theo dõi đạt trung bình đạt 7,61%, vẫn đang ▲1,71 điểm % sv cùng kỳ 2022 nhưng tiếp tục ▼0,18 điểm % sv trung bình hồi tháng 4 và ▼0,82 điểm % sv cuối năm 2022. "Có thể thấy, trong 5 tháng đầu năm nay, Chính phủ và NHNN đã ban hành nhiều chính sách hỗ trợ và tháo gỡ các khó khăn đối với thị trường BĐS cũng như ngành NH, do đó, dư địa cho các chính sách hỗ trợ đối với 2 lĩnh vực này không còn nhiều". Trong thời gian còn lại của năm 2023, các chính sách ban hành sẽ được định hướng vào từng nhóm ngành cụ thể cần được hỗ trợ để có tác động chính xác, kịp thời hơn, đặc biệt ở nhóm các doanh nghiệp (DN) xuất khẩu (XK) và sử dụng nhiều nhân công, trong bối cảnh sản xuất và XK còn đang gặp nhiều khó khăn. Chỉ số lạm phát hạ nhiệt và trong tầm kiểm soát sẽ giúp NHNN có dư địa để nới lỏng CSTT và có thêm các chính sách hỗ trợ trong thời gian tới. Tuy nhiên, các quyết định của FED đối với CSTT của Mỹ sẽ là yếu tố cần theo dõi. Theo BVSC, các quyết định về LS của FED thời gian tới vẫn là yếu tố cần theo dõi khi có thể tạo áp lực tỷ giá ngắn hạn. Tuy nhiên, nhìn chung, VND sẽ có diễn biến ổn định hơn trong 2023, dao động $\pm 2\%$, nhờ cán cân thương mại thặng dư và kiều hối duy trì tăng trưởng.

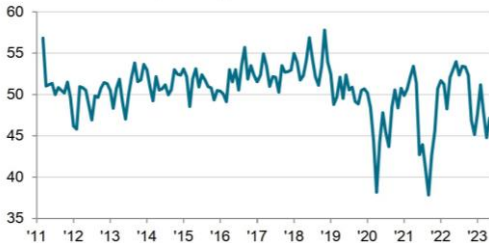
Tháng 5, PMI Việt Nam tiếp tục giảm còn 45,3 điểm

S&P Global cho biết, nhu cầu trên thế giới tiếp tục suy yếu khiến ngành sản xuất (SX) của VN tiếp tục suy giảm trong tháng 5. Sản lượng và số lượng đơn đặt hàng mới giảm mạnh hơn khi các công ty giảm việc làm và hoạt động mua hàng. Trong khi đó, niềm tin kinh doanh tiếp tục giảm. Đã có vài dấu hiệu cho thấy áp lực giá cả trong ngành SX đã giảm. Kết quả, chỉ số PMI ngành SX VN của S&P Global đã giảm xuống còn 45,3 trong tháng 5 sv mức 46,7 hồi tháng 4. Đây là tháng thứ 3 liên tiếp các điều kiện kinh doanh suy giảm. Hơn nữa, mức giảm lần này tương đối mạnh kể từ tháng 9/2021. Có nhiều báo cáo cho thấy, tình trạng nhu cầu khách hàng yếu kém. Theo đó, số lượng đơn đặt hàng mới giảm nhanh, với mức giảm lớn nhất trong vòng 20 tháng trở lại đây. Không chỉ vậy, những khó khăn trong việc duy trì doanh thu cũng được ghi nhận ở các thị trường xuất khẩu khi số lượng đơn đặt hàng mới từ nước ngoài giảm tháng thứ 3 liên tiếp. Tình trạng số lượng đơn đặt hàng mới tiếp tục giảm khiến các công ty cũng giảm sản lượng vào thời điểm giữa Q.II của năm... Giám đốc KT của S&P Global Market Intelligence cho rằng: “Số lượng đơn đặt hàng mới giảm mạnh trong tháng 5 là nguyên nhân dẫn đến lo ngại rằng ngành SX của VN có thể trải qua thời kỳ suy giảm kéo dài chứ không phải chỉ là một giai đoạn giảm tạm thời. Các công ty đã có động thái đối phó tương ứng bằng cách giảm cả sản lượng, việc làm và hoạt động mua hàng.. Trong khi niềm tin kinh doanh tiếp tục giảm trong tháng 5, vẫn có những hy vọng trong các công ty rằng tình trạng phục hồi sẽ diễn ra trong những tháng tới. Do đó, dữ liệu thời gian tới sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc đánh giá ngành SX của VN có dấu hiệu cải thiện hay không”.

PMI Ngành Sản xuất Việt Nam của S&P Global
Điều chỉnh theo mùa, >50 = cải thiện so với tháng trước



PMI Chỉ số việc làm
Điều chỉnh theo mùa, >50 = tăng so với tháng trước



Số doanh nghiệp rút khỏi thị trường chỉ là phần nổi của tảng băng



Phát biểu v/v tiếp tục thực hiện chính sách giảm thuế VAT 2% theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11/1/2022, đại biểu Vũ Tiến Lộc cho rằng, các DN VN đang đối mặt với nhiều khó khăn, đằng sau cộng đồng DN là người lao động và các gia đình, của người dân nói chung. Số DN rút khỏi thị trường chỉ là phần nổi của tảng băng, các DN đang hoạt động cũng gặp phải khó khăn chồng chất. Khó khăn lớn nhất của DN là thị trường, thị trường khó khăn dẫn đến tồn kho gia tăng, thiếu khả năng thanh khoản, nợ tăng cao, gây tác động dây chuyền lớn. Để hỗ trợ cho người dân và DN, cần sử dụng một biện pháp quan trọng là giảm thuế, thúc đẩy thị trường phát triển. Hiện nay, thị trường thế giới đang khó khăn, nên việc tác động vào thị trường XK cũng gặp nhiều thách thức, các biện pháp xúc tiến thương mại, đầu tư, mở mang thị trường sẽ không có nhiều tác dụng. Thị trường chúng ta có thể tác động được là thị trường trong nước. Trong những tháng qua, dù thị trường có tăng tổng mức bán lẻ hàng hóa dịch vụ nhưng vẫn còn trong xu thế suy giảm. Kích cầu thị trường trong nước là giải pháp quan trọng. Giảm thuế VAT sẽ vừa giúp khoan sức dân, làm người tiêu dùng bớt khó khăn, đồng thời tác động ngay vào thị trường của DN. Về ngân sách Nhà nước, có điều kiện thuận lợi để thực hiện chính sách này, thậm chí với quy mô rộng hơn. Đánh giá cao Bộ Tài chính, NHNN trong việc quản lý thời gian qua, dự địa chính sách tài chính cho đến nay còn rất nhiều, do vậy, cần mở rộng CSTT để yểm trợ cho nền KT trong thời gian tới.

Bất động sản tiếp tục khó khăn, xuất khẩu giảm mạnh hơn dự báo, đâu là yếu tố tích cực cho kinh tế nửa cuối năm?

SSI Research cho biết, số liệu mới công bố từ Tổng cục Thống kê cho thấy nền KT trong tháng 4&5 đã phần nào ổn định hơn sv giai đoạn Q.I, mặc dù nhu cầu yếu vẫn tiếp diễn và gây áp lực lên XK và tiêu dùng trong nước. Tăng trưởng GDP hiện tại nghiêng về kịch bản kém lạc quan nhất của SSI Research (4,5-5%), do thị trường BĐS tiếp tục gặp nhiều khó khăn và nhu cầu XK giảm mạnh hơn ước tính. Yếu tố tác động tích cực cho giai đoạn nửa cuối 2023 có thể đến từ các biện pháp hỗ trợ bổ sung từ Chính phủ, doanh thu du lịch tốt hơn ước tính nhờ việc nới lỏng các quy định về thị thực và hoạt động XK hồi phục. Trong bối cảnh lạm phát hạ nhiệt, Chính phủ đã chuyển hướng theo đuổi mục tiêu tăng trưởng thông qua việc sử dụng các công cụ chính sách tài khóa và tiền tệ, với mục tiêu hạ nhiệt mặt bằng LS và tăng chi tiêu chính phủ, dựa trên dư địa cho CSTT và tài khóa vẫn còn khá tốt. Thực tế, một số biện pháp hỗ trợ đã được ban hành liên tục trong 3 tháng gần đây. Về CSTT, NHNN khá chủ động trong bối cảnh hiện nay, khi là 1 trong số ít các ngân hàng trung ương (NHTW) trên thế giới giảm LS điều hành để nới lỏng dần CSTT. Về hỗ trợ chính sách tài khóa, Chính phủ đã thông qua đề xuất tiếp tục cắt giảm thuế VAT từ 10% còn 8% trong nửa cuối 2023, đối với một số mặt hàng, dịch vụ giống như đã từng áp dụng trong 2022. Kế hoạch đầu tư công 2023 là 707.000 tỷ đồng và đến tháng 4, ước giải ngân 15,65% kế hoạch 2023. Để đẩy nhanh tiến độ, Chính phủ đã trao thêm quyền cho chính quyền địa phương,..... Dự báo về nửa cuối năm, SSI đề cập đến tâm điểm đáng chú ý là 2 kỳ họp Quốc hội (1 đang diễn ra và 1 kỳ họp vào tháng 10), với việc thảo luận và dự kiến thông qua nhiều luật liên quan đến BĐS sẽ được thông qua.

Bảng 5: Các chỉ số chính trong kịch bản cơ sở và kịch bản tồi nhất

	KB tốt nhất	KB cơ sở
Tăng trưởng GDP (% YoY)	6,5%++	4,5-5,0%
CPI (trung bình)	4,5%	4,3%
Lãi suất huy động 12 tháng (% tại thời điểm cuối năm)	6,5%-7,0%	7,0-7,5%
USD/VND (-% YTD)	-0,5% - 1%	-0,2% - 0%

Bảng 6: Tóm tắt chỉ số Vĩ mô

	2021	2022	2023F	2024F	2025F
Tăng trưởng GDP (%- 2010p)	2,58	8,02	4,5-5,0	6,5	7,0
CPI (trung bình, % YoY)	1,84	3,15	4,3	3,8	3,5
Xuất khẩu (tỷ USD)	336,25	371,3	375	405	430
Nhập khẩu (tỷ USD)	332,25	358,9	365	390	415
Cán cân thương mại (tỷ USD)	4,0	12,4	10	15	15
Tỷ giá (USD/VND, cuối năm)	22,930	23,780	23,500	24,000	24,300
Tài khoản vãng lai (tỷ USD)	-3,8	-1	1	10	10
Dự trữ ngoại hối (tỷ USD)	107	84	90	110	120
Tăng trưởng tín dụng (% YTD)	12,97	14,2	14,0	14,0	12,0
Lãi suất huy động (VND, %- cuối năm 12 tháng)	5,5	10,5	7,5	7,0	6,0

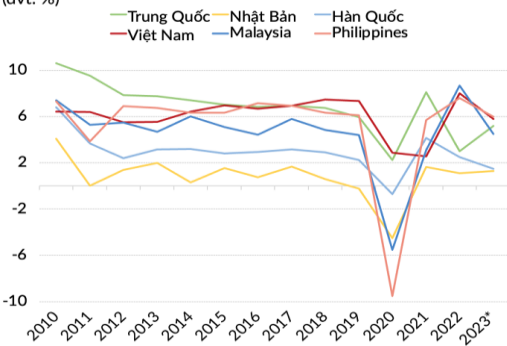
Lạm phát tại các nền kinh tế thuộc Eurozone có dấu hiệu hạ nhiệt



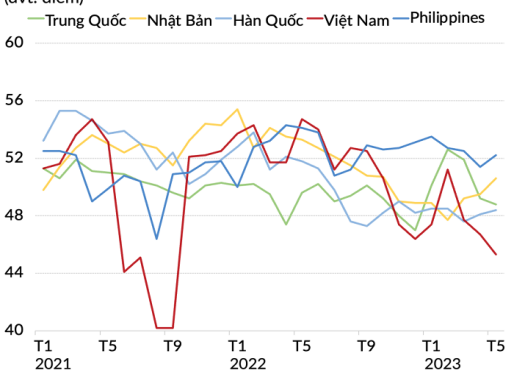
Theo dữ liệu của Cơ quan Thống kê của Liên minh châu Âu (Eurostat), lạm phát tháng 5 của 20 quốc gia thuộc Eurozone đã giảm đáng kể xuống còn 6,1%, sv mức 7% của tháng 4. Lạm phát của Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) đang có dấu hiệu hạ nhiệt nhưng giá thực phẩm và đồ dùng thiết yếu trong thời gian tới dự đoán tiếp tục đề nặng lên người tiêu dùng. Đây được xem là dấu hiệu tích cực cho thấy, giá cả hàng hóa có thể sẽ đi xuống sau khi chạm đỉnh ở mức 2 chữ số vào tháng 10/2022. Tuy nhiên, các chuyên gia KT cho rằng, có thể phải nhiều tháng nữa người tiêu dùng mới cảm thấy thực sự "nhẹ gánh" khi mua sắm tại các cửa hàng. Lạm phát ở Eurozone hạ nhiệt chủ yếu do giá năng lượng trong tháng 5 ↓1,7% sv cùng kỳ 2022, sau khi ↑2,4% trong tháng 4. Trong khi đó, giá thực phẩm ↑12,5% sv cùng kỳ 2022 nhưng giảm sv mức ↑13,5% vào tháng 4. Lạm phát cơ bản, không gồm thực phẩm và năng lượng, trong tháng 5 giảm xuống 5,3% từ mức 5,6% trong tháng 4. Giới chuyên gia nhận định, NHTW châu Âu có thể sẽ tiếp tục nâng LS trong cuộc họp chính sách ngày 15/6. Tại 3 nền KT lớn nhất Eurozone gồm Đức, Pháp và Italy, lạm phát giảm lần lượt 6,1%, 5,1% và 7,6%. Nhà KT Oxford Economics cho rằng, lạm phát ở Eurozone đang suy giảm trên diện rộng, chủ yếu do giá lương thực, năng lượng và lạm phát cơ bản đều giảm.

Nhà máy trên khắp châu Á chạt vật giữa lúc nhu cầu toàn cầu suy yếu

Tốc độ tăng trưởng GDP của một số nền kinh tế lớn tại châu Á (dvt: %)



Chỉ số PMI sản xuất của một số nền kinh tế lớn tại châu Á (dvt: điểm)



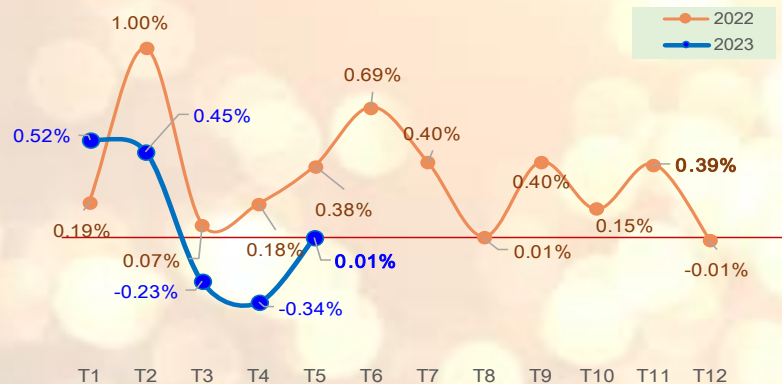
Số liệu PMI SX tại các nền KT lớn nhất châu Á cho thấy nhiều nhà máy đang phải chạt vật tìm cách trụ vững giữa lúc nhu cầu toàn cầu chững lại và triển vọng KT khó đoán. Nhà máy tại các nền KT lớn nhất châu Á đều tăng cường hoạt động trong tháng 5 khi vấn đề chuỗi cung ứng dịu bớt nhưng nhu cầu toàn cầu chững lại vẫn là thách thức đáng ngại đối với nhiều nhà XK lớn trong khu vực. PMI của Trung Quốc (TQ) và Nhật Bản cho thấy, hoạt động SX của nhà máy đã mạnh lên trong tháng 5. Tuy nhiên, trái ngược với tình hình tại TQ và Nhật Bản, PMI của Hàn Quốc, VN và Đài Loan đều tiếp tục giảm. Số liệu PMI có phần trái chiều cho thấy sự phục hồi không đồng đều của các nền KT châu Á hậu đại dịch Covid-19, đặc biệt là TQ. Thực tế này đang làm che mờ triển vọng tăng trưởng của khu vực nhưng vẫn mang lại một số lý do để lạc quan. Capital Economics cho rằng: “Các số liệu PMI mới cho thấy nền KT TQ vẫn đang phục hồi, dù với tốc độ chậm hơn. Hỗ trợ tài khoá yếu đi đã ảnh hưởng đến hoạt động xây dựng. Tuy nhiên, sản lượng công nghiệp đã đi lên và lĩnh vực dịch vụ vẫn tăng trưởng khá, cho thấy tăng trưởng GDP Q.II của TQ có thể không tồi tệ như nhiều người lo ngại”. Ngoài ra, niềm tin của DN TQ trong 12 tháng tới đã tụt xuống mức thấp nhất trong 7 tháng do lo ngại về triển vọng KT toàn cầu... Trong dự báo tháng 5, IMF kỳ vọng nền KT khu vực châu Á sẽ **▲#4,6%** trong 2023, sau khi mở rộng 3,8% vào 2022. Châu Á sẽ đóng góp **#70%** vào tăng trưởng toàn cầu. Tuy nhiên, IMF hạ dự báo tăng trưởng 2024 xuống 4,4% và cảnh báo về một số rủi ro đối với triển vọng như lạm phát cao và dai dẳng hơn dự kiến, nhu cầu toàn cầu chững lại và tác động của cuộc khủng hoảng NH Mỹ và châu Âu.

Kinh tế Trung Quốc có dấu hiệu để mất đà phục hồi

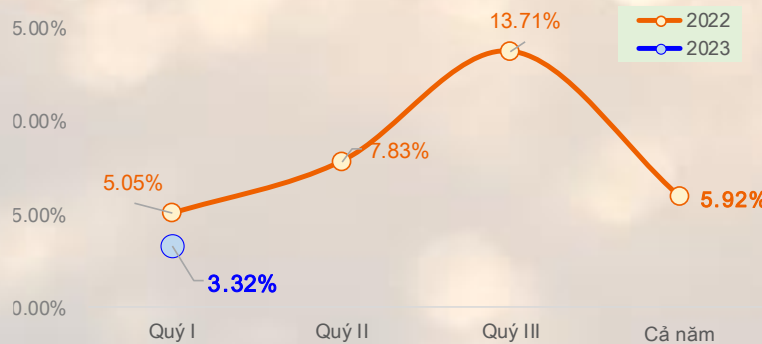


Theo số liệu chính thức vừa được công bố, hoạt động chế tạo của TQ trong tháng 5 đã giảm tháng thứ 2 liên tiếp. Đây là dấu hiệu mới nhất cho thấy nền KT khổng lồ này đang để mất đà phục hồi. Chỉ số PMI chính thức của lĩnh vực chế tạo - thước đo chủ chốt đối với sản lượng của các nhà máy - đã giảm xuống 48,8 trong tháng 5, nằm dưới mốc 50 điểm - mốc phân tách giữa tăng trưởng và thu hẹp. Con số này theo sau mức giảm 49,2 trong tháng 4, đảo ngược xu hướng tăng trưởng của 3 tháng liên tiếp và thấp hơn sv mức ước tính trung bình 49,5 của các nhà KT tham gia cuộc khảo sát của Bloomberg. Theo Zhiwei Zhang, Chủ tịch kiêm nhà KT hàng đầu tại Pinpoint Asset Management, chỉ số PMI sụt giảm cho thấy sự phục hồi KT đang đối mặt với những thách thức. Thị trường bất động sản hạ nhiệt và làn sóng Covid-19 thứ 2 đang bùng phát đã làm suy yếu nhu cầu trong nước. Nền KT TQ đã ▲4,5% trong Q.I khi nước này mở cửa trở lại sau thời gian áp dụng các biện pháp kiểm soát y tế nghiêm ngặt để phòng chống dịch bệnh. Tuy nhiên, một loạt vấn đề nan giải đang gây áp lực lên nền KT lớn thứ 2 thế giới, bao gồm lĩnh vực bất động sản ngập trong nợ nần, niềm tin của người tiêu dùng yếu và nguy cơ suy thoái ở những nền KT khác. TQ cũng đang chật vật ứng phó với đợt bùng phát Covid-19 và có rất ít dấu hiệu cho thấy các chính sách thắt chặt sẽ được áp dụng trở lại.

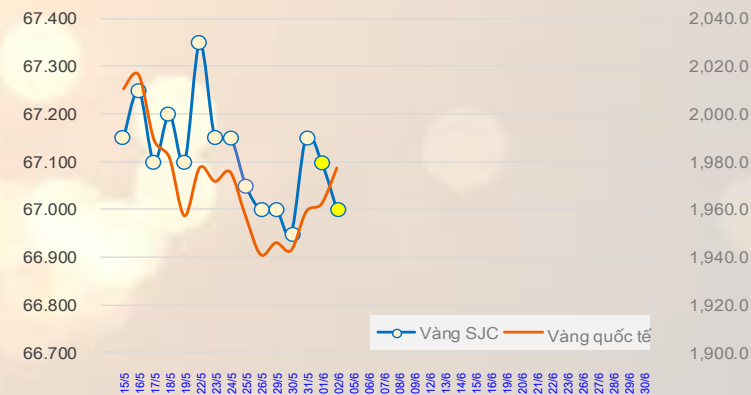
CPI 2022-2023



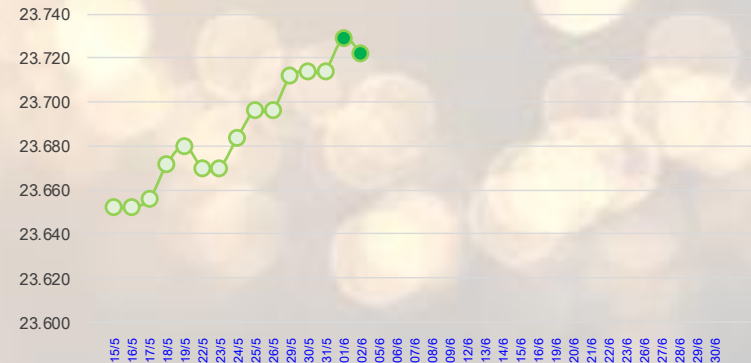
GDP 2022 - 2023



Giá vàng Tháng 6/2023



Tỷ giá trung tâm Tháng 6/2023



DỰ BÁO TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ NĂM 2023 - 2024

TỔ CHỨC DỰ BÁO	THẾ GIỚI		VIỆT NAM	
	2023	2024	2023	2024
World Bank			6,3%	
IMF	2,8%		5,8%	
OECD	2,2%		6,5%	
Liên hiệp quốc	2,5%			
Standard Chartered			6,5%	
ADB			6,5%	6,8%
HSBC			6,0%	
VNDirect			6,9%	
VDSC			6,3%	
UOB			6,0%	



(*) Cập nhật dự báo mới nhất của các tổ chức

Tổng hợp từ các website

Bảng chỉ số

<https://www.hsx.vn/>
<https://hnx.vn/vi-vn/hnx.html>
<https://www.bloomberg.com/markets/stocks>
<https://goldprice.org/vi>
<http://www.sjc.com.vn/>
https://www.sbv.gov.vn/TyGia/faces/TyGia.jspx?_afWindowMode=0&_afLoop=20457854754928577&_adf.ctrl-state=1a9g0kizgf_4

Tin Tài chính Ngân hàng

<https://cafef.vn/thong-doc-neu-2-ly-do-khien-viet-nam-phai-chap-nhan-mat-bang-lai-suat-cao-hon-trong-nam-2022-188230601142034399.chn>
<https://vietnambiz.vn/ssi-ngan-hang-co-the-phuc-hoi-manh-me-khi-giai-quyet-duoc-van-de-phap-ly-cho-cac-du-an-bds-202361105647532.htm>
<https://cafef.vn/du-dia-cho-cac-chinh-sach-ho-tro-linh-vuc-ngan-hang-bds-khong-con-nhieu-188230601112522462.chn>

Tin Kinh tế Việt Nam

<https://vietnambiz.vn/pmi-thang-5-giam-xuong-453-diem-don-dat-hang-moi-giam-manh-nhat-trong-20-thang-20236191426485.htm>
<https://vietstock.vn/2023/06/dbqh-vu-tien-loc-so-doanh-nghiep-rut-khoi-thi-truong-chi-la-phan-noi-cua-tang-bang-768-1075898.htm>
<https://vietnambiz.vn/bds-tiep-tuc-kho-khan-xuat-khau-giam-manh-hon-du-bao-dau-la-yeu-to-tich-cuc-cho-kinh-te-nua-cuoi-nam-202361145446528.htm>

Tin Kinh tế quốc tế

<https://vietnambiz.vn/lam-phat-tai-cac-nen-kinh-te-thuoc-eurozone-co-dau-hieu-ha-nhiet-2023626432743.htm>
<https://vietnambiz.vn/nha-may-tren-khap-chau-a-chat-vat-giua-luc-nhu-cau-toan-cau-suy-yeu-viet-nam-khong-ngoai-le-20236116434812.htm>
<https://bnews.vn/kinh-te-trung-quoc-co-dau-hieu-de-mat-da-phuc-hoi/292985.html>

